

Số: **48** /KH-UBND

Quảng Trị, ngày **05** tháng **3** năm 2024

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa năm 2024
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Căn cứ Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý sử dụng đất trồng lúa và Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý sử dụng đất trồng lúa; Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác;

Căn cứ Quyết định số 467/QĐ-BNN-TT ngày 31/01/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa toàn quốc năm 2024;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa sang trồng các loại cây trồng hàng năm, cây lâu năm hoặc kết hợp nuôi trồng thủy sản để nâng cao hiệu quả sử dụng đất, tăng thu nhập cho các hộ sản xuất.

- Tổ chức lại sản xuất nông nghiệp ở một số vùng, khu vực nhằm khai thác được những lợi thế về đất đai, điều kiện tự nhiên của từng địa phương, tạo thuận lợi để phát triển nông nghiệp bền vững; hình thành các vùng sản xuất chuyên canh với sản lượng lớn, hình thành vùng sản xuất hàng hóa hiệu quả cao, phục vụ tái cơ cấu lĩnh vực nông nghiệp.

- Đẩy mạnh phát triển sản xuất, khai thác tối đa dư địa các vùng đất để đảm bảo tăng trưởng ngành nông nghiệp trong năm 2024,...

2. Yêu cầu

- Thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng phải đúng quy định của pháp luật về quản lý đất đai và phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng đảm bảo khai thác hiệu quả cơ sở hạ tầng sẵn có phục vụ sản xuất nông nghiệp của địa phương, đảm bảo phục hồi lại

hiện trạng ban đầu để trồng lúa trở lại khi cần thiết và việc chuyển đổi từ trồng lúa sang các loại cây trồng khác phải thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Phải lựa chọn cây trồng phù hợp, cơ cấu giống, thời vụ, kỹ thuật chăm sóc, thâm canh,... để việc chuyển đổi đảm bảo hiệu quả kinh tế cao, ổn định và bền vững.

II. KẾ HOẠCH CHUYỂN ĐỔI

Tổng diện tích chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ đất trồng lúa sang các loại cây trồng khác năm 2024 trên địa bàn tỉnh 237,09 ha, trong đó:

- Chuyển đổi cây trồng hàng năm 207,09 ha.
- Chuyển đổi sang trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản 30 ha.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác thông tin, tuyên truyền

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền vận động, hướng dẫn thực hiện việc chuyển đổi diện tích lúa nước không đảm bảo đủ nước tưới cho sản xuất, năng suất thấp, kém hiệu quả sang trồng các cây trồng khác có hiệu quả kinh tế cao hơn.

- Tuyên truyền, vận động người dân thay đổi tư duy, phương thức sản xuất từ quy mô hộ sang hình thức tổ hợp tác, hợp tác xã, liên kết sản xuất; lấy hiệu quả của sản xuất làm mục tiêu, sản xuất theo quy hoạch và yêu cầu của thị trường để tăng hiệu quả sản xuất.

2. Ứng dụng đồng bộ các tiến bộ khoa học kỹ thuật

- Đẩy mạnh ứng dụng các giống cây trồng mới có năng suất cao, chất lượng tốt, thích ứng với Biến đổi khí hậu, kháng chịu cao với các đối tượng sâu bệnh; kỹ thuật, luân canh, xen canh,... để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm; đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao, nhất là thành tựu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 vào sản xuất.

- Áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất, để phát triển sản xuất nông lâm nghiệp hàng hóa hiệu quả và bền vững; ứng dụng mạnh mẽ cơ giới hóa vào sản xuất; phát triển các mô hình nông nghiệp tuần hoàn, đa giá trị.

- Xác định cơ cấu cây trồng phù hợp với điều kiện sinh thái, đất đai, tập quán sản xuất cũng như nhu cầu của thị trường của vùng chuyển đổi; tăng cường công tác chuyển giao, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới vào sản xuất phù hợp với từng loại cây trồng để đạt hiệu quả kinh tế cao.

3. Quản lý, tổ chức sản xuất

- Khuyến khích thúc đẩy dồn ghép tích tụ ruộng đất, hình thành vùng sản xuất tập trung có quy mô lớn, gắn với đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ công tác chuyển đổi;

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về vật tư nông nghiệp và các loại vật tư thiết yếu để phục vụ sản xuất.

- Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, quảng bá và xây dựng thương hiệu cho sản phẩm, khuyến khích các doanh nghiệp tổ chức liên kết trong sản xuất, liên kết giữa nông dân với nông dân thành vùng hàng hóa, liên kết nông dân, hợp tác xã với doanh nghiệp để cung ứng vật tư, thu mua, tiêu thụ sản phẩm.

- Khuyến khích, tạo điều kiện để các doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư hỗ trợ nông dân hướng dẫn sản xuất, hợp đồng thu mua, bao tiêu sản phẩm, thúc đẩy phát triển sản xuất hàng hóa.

4. Giải pháp về nguồn lực

Tổ chức thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Trung ương, nguồn ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác như:

- Nguồn kinh phí chính sách hỗ trợ để bảo vệ và phát triển đất trồng lúa quy định tại Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý sử dụng đất trồng lúa và Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý sử dụng đất trồng lúa;

- Nguồn vốn hỗ trợ phát triển sản xuất của Chương trình mục tiêu quốc gia; Nguồn vốn đầu tư phát triển trong kế hoạch đầu tư công trung hạn;

- Nguồn vốn từ Nghị quyết số 162/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của HĐND tỉnh về Quy định chính sách hỗ trợ phát triển một số cây trồng, vật nuôi tạo sản phẩm chủ lực có lợi thế cạnh tranh trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022-2026; Nghị quyết số 163/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của HĐND tỉnh về Quy định một số chính sách hỗ trợ ứng dụng nhân rộng các kết quả khoa học và Công nghệ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2026;

- Nguồn vốn từ Nghị quyết số 99/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của HĐND tỉnh về Quy định về nội dung, mức hỗ trợ trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Bên cạnh đó, thực hiện lồng ghép các nguồn vốn sự nghiệp của tỉnh, huyện, thành phố, nguồn vốn sự nghiệp khoa học công nghệ... để hỗ trợ các hợp tác xã, tổ hợp tác, nhóm hộ, cá nhân tham gia chuyển đổi cơ cấu cây trồng thành vùng sản xuất hàng hóa; đồng thời huy động nguồn lực từ doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, cá nhân và các nguồn vốn hợp pháp khác tham gia thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tuyên truyền, hướng dẫn, vận động nhân dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa theo đúng quy định, đảm bảo hiệu quả; hướng dẫn về cơ cấu loại cây trồng chuyển đổi, các biện pháp kỹ thuật, quy trình sản xuất, tiêu chuẩn sản phẩm...;

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp chặt chẽ với chính quyền, đoàn thể các cấp trong công tác hướng dẫn, chỉ đạo, tuyên truyền, vận động nhân dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa theo quy định, bảo đảm và hiệu quả;

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành theo dõi đôn đốc, kiểm tra giám sát đảm bảo việc thực hiện kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng đúng theo quy định, có hiệu quả; hướng dẫn các địa phương tổ chức thực hiện kế hoạch;

- Tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kết quả thực hiện kế hoạch chuyển đổi đất trồng lúa trước ngày 31/12/2024 theo quy định.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường: Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các cơ quan liên quan chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa sang các loại cây trồng khác trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT tham mưu UBND tỉnh đề xuất bố trí vốn đầu tư phát triển trong kế hoạch đầu tư công trung hạn của tỉnh để thực hiện kế hoạch theo quy định của pháp luật.

4. Sở Tài chính: Căn cứ khả năng ngân sách địa phương, lồng ghép các nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án, dự án có liên quan, phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị liên quan, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch theo quy định phân cấp ngân sách hiện hành.

5. Sở Khoa học và Công nghệ: Tham mưu, đề xuất các dự án khoa học công nghệ về chuyển giao các cây trồng mới để bổ sung vào cơ cấu giống phục vụ chuyển đổi; xây dựng mô hình ứng dụng, chuyển giao khoa học và công nghệ phục vụ chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa; ưu tiên sử dụng kinh phí sự nghiệp khoa học hàng năm thực hiện các dự án ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, đáp ứng nhu cầu chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa.

6. Sở Công thương: Chủ trì thực hiện việc quản lý công nghiệp chế biến, các nhà máy, cơ sở chế biến nông sản phù hợp với quy hoạch phát triển cơ sở chế biến và vùng chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa; Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư thu hút các doanh nghiệp đầu tư các nhà máy chế biến, bảo quản để nâng cao giá trị sản phẩm để tiêu thụ, xuất khẩu.

7. Liên minh Hợp tác xã tỉnh: Hướng dẫn Hợp tác xã, thành viên hợp tác xã thực hiện việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa trên địa bàn phù hợp với chủ trương, chính sách của tỉnh.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã

- Chỉ đạo công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác vận động chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa.

- Xây dựng kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa của cấp huyện trên cơ sở kế hoạch chuyển đổi của tỉnh.


- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa đảm bảo đúng quy hoạch, kế hoạch, đúng mục đích sử dụng đất và định hướng lựa chọn cây trồng phù hợp vào sản xuất.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa phải phù hợp với cơ cấu cây trồng tại địa phương, hướng dẫn các hộ dân chuyển đổi những diện tích trồng lúa nước không đảm bảo nước tưới, hiệu quả thấp sang trồng cây khác có hiệu quả kinh tế cao hơn. Công khai thủ tục chuyển đổi đất trồng lúa sang các loại cây trồng khác tại địa phương để người dân có nhu cầu chuyển đổi dễ thực hiện.


- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa tại địa bàn huyện, thành phố theo quy định.

- Đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa; thực hiện lồng ghép các nguồn vốn để triển khai các cơ chế, chính sách khuyến khích chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa, nâng cao hiệu quả trên đơn vị diện tích.

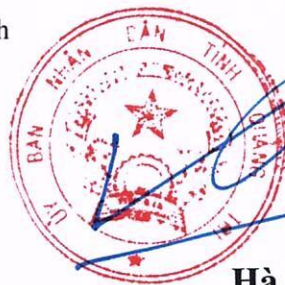
- Tổng hợp báo cáo kết quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn **trước ngày 15/12/2024** để tổng hợp báo cáo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh năm 2024, trong quá trình triển khai thực hiện, các Sở, ngành, đơn vị có khó khăn, vướng mắc phải kịp thời phản ánh bằng văn bản về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. 

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT (B/cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP Nguyễn Cửu;
- Các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ; Công Thương;
- Liên minh HTX tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KT Tuấn Anh 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hà Sỹ Đồng

PHỤ LỤC
DIỆN TÍCH CHUYÊN ĐỔI CƠ CẤU CÂY TRỒNG TRÊN ĐẤT
TRỒNG LÚA NĂM 2024

(Kèm theo Kế hoạch số **48** /KH-UBND ngày **05 / 3** /2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

ĐVT: ha

STT	Tên huyện	Tổng	Trong đó		
			Cây hàng năm	Cây lâu năm	Nuôi trồng thủy sản kết hợp với trồng lúa
2	Gio Linh	95	95		
3	Cam Lộ	33	3		30
4	Đakrông	83,09	83,09		
5	Triệu Phong	26	26		
	Tổng số	237,09	207,09		30

Ghi chú:

- Tổng số = Cây hàng năm + Trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản.
- Cây hàng năm: Tính theo diện tích gieo trồng;
- Trồng lúa kết hợp NTTS: Tính theo diện tích gieo trồng;